

Số: 0019/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
Mã số mẫu: 00019.25



VLAT 1.0328

ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SÀI GÒN VRG – CHI NHÁNH TÂY NINH
Địa chỉ : TỔ 15, ĐƯỜNG ĐT 782, ẤP PHƯỚC ĐỨC B, XÃ PHƯỚC ĐÔNG,
HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH
Địa điểm lấy mẫu : NHÀ MÁY CẤP NƯỚC SỐ 1
Tên mẫu : NƯỚC MÁY
Ngày lấy mẫu : 14/01/2025
Lượng mẫu : 2,0 lít x 1 bình + 250 ml x 01 chai
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,73	6,0-8,5	14/01/2025
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	14/01/2025
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	14/01/2025
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,08 NTU	≤ 2,0 NTU	15/01/2025
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	16/01/2025
06	Arsen (As) tổng	SMEWW 3114C - 2017	0,00 mg/L	≤ 0,01 mg/L	16/01/2025
07	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,52 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	14/01/2025
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	15/01/2025
09	Escherichia coli	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	15/01/2025

Ghi chú:

- (*) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

Nhận xét: Mẫu NƯỚC MÁY có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCĐP 01:2024/TN do Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành.

TRƯỞNG KHOA
XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

Ngày 21 tháng 01 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Phước Đoàn

Số: 0020/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
Mã số mẫu: 00020.25



VLAT 1.0328

ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SÀI GÒN VRG – CHI NHÁNH TÂY NINH
Địa chỉ : TỔ 15, ĐƯỜNG ĐT 782, ÁP PHƯỚC ĐỨC B, XÃ PHƯỚC ĐÔNG,
HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH
Địa điểm lấy mẫu : NHÀ MÁY CẤP NƯỚC SỐ 2
Tên mẫu : NƯỚC MÁY
Ngày lấy mẫu : 14/01/2025
Lượng mẫu : 2,0 lít x 1 bình + 250 ml x 01 chai
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,77	6,0-8,5	14/01/2025
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	14/01/2025
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	14/01/2025
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,09 NTU	≤ 2,0 NTU	15/01/2025
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,97 TCU	≤ 15 TCU	16/01/2025
06	Arsen (As) tổng	SMEWW 3114C - 2017	0,00 mg/L	≤ 0,01 mg/L	16/01/2025
07	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,51 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	14/01/2025
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	15/01/2025
09	<i>Escherichia coli</i>	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	15/01/2025

Ghi chú:

- (*) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

Nhận xét: Mẫu NƯỚC MÁY có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01:2024/TN do Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành.

**TRƯỞNG KHOA
XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN**

Ths. Lâm Thị Kim Tuyền

Ngày 21 tháng 01 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Phước Đoàn

Số: 0021/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
Mã số mẫu: 00021.25



VLAT 1.0328

ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SÀI GÒN VRG – CHI NHÁNH TÂY NINH
Địa chỉ : TỔ 15, ĐƯỜNG ĐT 782, ẤP PHƯỚC ĐỨC B, XÃ PHƯỚC ĐÔNG,
HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH
Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY H.A VINA TIRE
Tên mẫu : NƯỚC MÁY
Ngày lấy mẫu : 14/01/2025
Lượng mẫu : 2,0 lít x 1 bình + 250 ml x 01 chai
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,79	6,0-8,5	14/01/2025
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	14/01/2025
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	14/01/2025
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,10 NTU	≤ 2,0 NTU	15/01/2025
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	16/01/2025
06	Arsen (As) tổng	SMEWW 3114C - 2017	0,00 mg/L	≤ 0,01 mg/L	16/01/2025
07	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,40 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	14/01/2025
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	15/01/2025
09	<i>Escherichia coli</i>	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	15/01/2025

Ghi chú:

- (*) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01:2024/TN do Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành.

**TRƯỞNG KHOA
XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN**

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

Ngày 21 tháng 01 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Phước Đoàn

Số: 0022/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
Mã số mẫu: 00022.25



VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SÀI GÒN VRG – CHI NHÁNH TÂY NINH
Địa chỉ : TỔ 15, ĐƯỜNG ĐT 782, ẤP PHƯỚC ĐỨC B, XÃ PHƯỚC ĐÔNG,
HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH
Địa điểm lấy mẫu : NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI SỐ 1
Tên mẫu : NƯỚC MÁY
Ngày lấy mẫu : 14/01/2025
Lượng mẫu : 2,0 lít x 1 bình + 250 ml x 01 chai
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,61	6,0-8,5	14/01/2025
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	14/01/2025
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	14/01/2025
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,13 NTU	≤ 2,0 NTU	15/01/2025
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	3,23 TCU	≤ 15 TCU	16/01/2025
06	Arsen (As) tổng	SMEWW 3114C - 2017	0,00 mg/L	≤ 0,01 mg/L	16/01/2025
07	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,35 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	14/01/2025
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	15/01/2025
09	Escherichia coli	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	15/01/2025

Ghi chú:

- (*) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

Nhận xét: Mẫu NƯỚC MÁY có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01:2024/TN do Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành.

TRƯỞNG KHOA
XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyền

Ngày 21 tháng 01 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Phước Đoàn